

# ĐẢO NGƯỢC TÌNH THẾ

*Cổ phiếu hôm nay: Mua PVP*

**BẢN TIN SÁNG 03/04/2024**



**VN-Index** 1287,0 ▲0,43%    **VN30** 1292,3 ▼0,02%    **HNX-Index** 245,9 ▲1,24%

- ❖ Thị trường kém sắc khi bước vào phiên giao dịch mới và lùi sâu vào vùng giá đỏ. Có lúc VN-Index lùi về mức 1.268,48. Thị trường có sự cải khi bước qua phiên chiều, nỗ lực hỗ trợ được duy trì và giúp thị trường trở lại vùng giá xanh vào giai đoạn cuối phiên.
- ❖ Với động thái hồi phục cuối phiên của thị trường, nhiều nhóm ngành cũng đảo ngược tình thế và lấy lại sắc xanh. Nổi bật trong phiên là nhóm Dầu khí và nhóm Hóa chất với nhiều mã cổ phiếu tăng giá khá tốt. Bên cạnh đó, nhóm Thép, nhóm Chứng khoán, nhóm Điện – Xây lắp điện ... cũng có sắc xanh.
- ❖ Mặc dù có diễn biến tiêu cực và mất cân bằng trong phiên nhưng thị trường tiếp tục được hỗ trợ và có nỗ lực hồi phục trở lại. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang chủ động hỗ trợ thị trường.
- ❖ Với tín hiệu hồi phục hiện tại, có khả năng thị trường sẽ quay lại xu hướng tăng điểm trong thời gian tới và kiểm tra vùng cản 1.300 – 1.310 điểm. Dự kiến nguồn cung chốt lời sẽ gia tăng trở lại tại vùng cản này.

- ❖ Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường nhưng cần cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng cản để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên vẫn nên cân nhắc chốt lời hoặc giảm tỷ trọng tại các cổ phiếu đang gặp khó khăn tại vùng kháng cự.



**Thế giới** Tỷ giá

**Bank of America: Đồng yen sẽ giảm sâu nếu Fed chần chừ hạ lãi suất**

Theo Bank of America, đồng yen có thể tụt xuống còn 160 yen đổi 1 USD, trừ khi Fed hạ lãi suất trong năm nay. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Ví mô

**Lạm phát tại các nền kinh tế lớn châu Âu giảm xuống mức thấp trong nhiều năm**

Phóng viên TTXVN tại Đức dẫn số liệu sơ bộ của Cơ quan Thống kê liên bang Đức (Destatis) cho biết lạm phát tại nước này đã giảm xuống mức thấp nhất trong ba năm qua [Xem thêm](#)

**Thế giới** Thị trường

**Dow Jones sụt gần 400 điểm, giảm 2 phiên liên tiếp**

Chỉ số Dow Jones giảm phiên thứ 2 liên tiếp vào ngày thứ Ba (02/04), tiếp tục khởi đầu quý một cách mờ nhạt trên Phố Wall, khi lợi suất trái phiếu tăng và nhà đầu tư hạ thấp kỳ vọng rằng Fed sẽ hạ lãi suất vào tháng 6/2024. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Hàng hóa

**Dầu lên cao nhất trong 5 tháng, dầu Brent gần 89 USD/thùng**

Giá dầu tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 10/2023 trước những mối đe dọa nguồn cung mới trong bối cảnh xung đột leo thang ở Trung Đông và cuộc tấn công của Ukraine vào một nhà máy lọc dầu của Nga. [Xem thêm](#)

**Vàng thế giới lại lập kỷ lục mới khi căng thẳng Trung Đông leo thang**

Giá vàng tăng ghi nhận mức đỉnh kỷ lục mới vào ngày thứ Ba (02/04), khi nhà đầu tư mua vào tài sản trú ẩn an toàn trong bối cảnh căng thẳng ở Trung Đông leo thang, phần lớn bỏ qua đồng USD mạnh hơn và kỳ vọng vào việc hạ lãi suất của Mỹ. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Giá xăng

**Bộ Công Thương vẫn muốn doanh nghiệp tự quyết giá xăng, rút xuống 7 ngày/lần**

Khoảng một tuần sau khi trình dự thảo lần 1 Nghị định sửa đổi về kinh doanh xăng dầu, Bộ Công Thương vừa công bố dự thảo lần 2 để lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Chính sách

**NHNN ngừng hút tiền, bơm gần 6.000 tỷ đồng qua kênh OMO**

Sau khi ngừng hút tiền trong phiên 2/4, NHNN đã cho một thành viên vay gần 6.000 tỷ đồng thông qua kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4%/năm. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Tín dụng

**TP.HCM: Kinh tế quý I/2024 tăng trưởng khá, nhưng vẫn cần nỗ lực hơn nữa**

Chủ tịch UBND TP.HCM nhìn nhận Thành phố đã đạt kết quả rất phấn khởi trong quý I/2024, nhưng nhiệm vụ quý II và các quý sau rất nặng nề. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Tỷ giá

**Tỷ giá USD hôm nay 3/4/2024: đồng USD trong nước tăng mạnh**

Trên thị trường trong nước, vào đầu phiên giao dịch ngày 3/4, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD tăng 1 đồng, hiện ở mức 24.005 đồng. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/04/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/04/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond
18/04/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)
29/04/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
02/04/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu
02/04/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

## Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/04/2024	Mỹ	Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu
03/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/04/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/04/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3
10/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/04/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3
11/04/2024	Mỹ	Công bố số dư ngân sách Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
11/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/04/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
11/04/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
15/04/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3
17/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3
18/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	<b>LHG</b>	1.8	36,200	50,000	38.1%	-37.2	36.6	-18.4	15.3	10.9	9.4	1.1
HOSE	<b>VNM</b>	140.7	67,300	87,600	30.2%	0.7	8.7	4.2	13.5	15.9	15.5	4.4
HOSE	<b>MSN</b>	106.6	74,500	95,700	28.5%	2.7	3.8	-88.3	438.6	253.9	47.0	4.0
HOSE	<b>POW</b>	27.0	11,550	14,800	28.1%	-1.0	12.5	-47.8	80.7	25.2	14.1	0.9
HOSE	<b>NTC</b>	5.2	218,000	276,000	26.6%	-12.3	218.9	16.9	61.5	17.5	10.8	5.4
HOSE	<b>DBD</b>	4.1	55,200	65,800	19.2%	6.2	16.1	10.6	20.3	15.3	12.7	2.9
HOSE	<b>REE</b>	26.2	64,100	74,000	15.4%	-8.6	17.9	-18.7	19.7	12.0	10.4	1.5
UPCoM	<b>HND</b>	7.2	14,300	16,500	15.4%	8.9	4.3	-23.6	64.7	17.1	10.1	1.2
HOSE	<b>PPC</b>	4.4	13,750	15,600	13.5%	10.2	17.6	-12.4	25.9	10.1	9.0	1.0
HOSE	<b>KBC</b>	27.2	35,500	40,000	12.7%	494.0	66.5	30.7	122.9	13.7	6.1	1.5
HOSE	<b>IMP</b>	4.7	67,500	74,000	9.6%	21.3	11.8	34.0	22.6	15.8	15.1	2.3
UPCoM	<b>QNS</b>	17.6	49,400	54,000	9.3%	21.4	9.5	70.2	-7.5	8.1	7.5	1.7
HOSE	<b>OCB</b>	30.4	14,800	15,900	7.4%	11.6	14.4	19.1	14.3	7.3	6.6	1.1
HOSE	<b>VPB</b>	155.1	19,550	20,700	5.9%	-13.9	25.9	-44.7	46.8	13.5	10.5	1.2

## KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 03/04/2024 (*)	13,900 – 14,200
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	16,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	12.7% - 15.1%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	18,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	26.8% - 29.5%
Giá chốt lỗ	13,200
Giá mục tiêu cơ bản	

(\*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ PVP đạt kết quả kinh doanh tích cực trong Q4/2023 với doanh thu đạt 433 tỷ đồng, giảm 17,9% do doanh thu thương mại giảm mạnh. Tuy nhiên, LNST tăng trưởng 92,1% nhờ hoạt động kinh doanh cốt lõi – mảng vận tải, tăng trưởng mạnh mẽ và giúp biên gộp của PVP tăng từ 4,4% lên 9,7%. Đà tăng trưởng mảng vận tải đến từ giá cước tàu Apollo cao hơn cùng kỳ và tàu Pacific Era cũng bắt đầu đóng góp nhiều hơn vào hoạt động chung của PVP.
- ❖ Trong năm 2024, chúng tôi tin rằng hoạt động của PVP sẽ tiếp tục tích cực khi giá cước tàu dầu thô Apollo vẫn duy trì cao hơn mức trung bình cả năm 2023 cũng như giá cước tàu Pacific Era tiếp tục ổn định và tàu cũng hoạt động xuyên suốt trong cả năm 2024. Theo đó, LNST của PVP có thể ghi nhận mức tăng trưởng 20% trong năm 2024.
- ❖ Nhìn xa hơn, PVP vẫn hấp dẫn ở khả năng duy trì cổ tức tiền mặt nhờ hoạt động kinh doanh tốt cùng kế hoạch mở rộng đội tàu của mình. PVP sẽ tập trung đầu tư các tàu như tàu dầu thô (Aframax) hay tàu chở khí LPG cỡ lớn (VLGC). Hiện cổ phiếu đang được giao dịch ở mức P/E 7,7x - khá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận 20% trong năm nay.

## THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Vận tải kho bãi
Vốn hóa (tỷ đồng)	1,329
SLCPĐLH (triệu cp)	94
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	423
GTGDĐQ 3 tháng (tỷ đồng)	6
SH NĐTNN còn lại (%)	0.0%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	10.241-15.800

## TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	2023A
Doanh thu (tỷ đ)	1.244	1.489	1.661
LNST (tỷ đ)	193	216	184
ROA (%)	8,2	8,9	7,0
ROE (%)	12,4	12,9	10,9
EPS (đồng)	1.961	2.177	1.951
Giá trị sổ sách (đồng)	16.321	17.511	18.324
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.000	1.000	1.000
P/E (x) (*)	9,5	6,3	7,2
P/B (x) (*)	1,1	0,8	0,8

## NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Mặc dù diễn biến chưa khởi sắc và trong vùng thăm dò nhưng nhìn chung diễn biến của PVP vẫn ổn định theo chiều hướng tích lũy. Đồng thời PVP đang có nỗ lực hỗ trợ của dòng tiền sau trạng thái cung thấp. Do vậy, PVP có cơ hội tạo sóng tăng sau giai đoạn tích lũy hiện tại.





Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
03/04	CTG	CTG được hỗ trợ khi lùi về gần vùng 34 và hồi phục trở lại. Tín hiệu hỗ trợ này có thể giúp CTG hồi phục trong thời gian gần tới để kiểm tra lại vùng 36. Tuy nhiên, vùng này có thể vẫn còn gây áp lực cản cho CTG, do vậy có thể cân nhắc nhịp hồi phục để chốt lời hoặc giảm tỷ trọng đối với CTG.
	DHC	DHC phục hồi trở lại sau khi lùi về hỗ trợ là đường SMA 50 ngày và hình ảnh bóng nến dưới dài xuất hiện tại đây chứng tỏ lực cầu nâng đỡ đã sớm trở lại nâng đỡ cổ phiếu. Bên cạnh đó, lượng cung trong phiên khi kéo giảm cổ phiếu không quá lớn do đó cổ phiếu chỉ cần lực cầu vừa đủ để đưa sắc xanh trở lại và điều này được phản ánh qua thanh khoản thấp. Với diễn biến này, có thể kỳ vọng cổ phiếu sẽ sớm tăng giá trở lại để kiểm tra lại vùng 46.5.
	GAS	GAS tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 80 và bật tăng trở lại vùng 82.5. Mặc dù chưa vượt được vùng này nhưng tín hiệu tăng hiện tại có thể thúc đẩy nhịp tăng của GAS trong thời gian tới.
	PVP	Mặc dù diễn biến chưa khởi sắc và trong vùng thăm dò nhưng nhìn chung diễn biến của PVP vẫn ổn định theo chiều hướng tích lũy. Đồng thời PVP đang có nỗ lực hỗ trợ của dòng tiền sau trạng thái cung thấp. Do vậy, PVP có cơ hội tạo sóng tăng sau giai đoạn tích lũy hiện tại.
	PVT	PVT đã có phiên bứt phá khỏi vùng giá 28.5 - 29.5 với thanh khoản lớn (vượt thanh khoản trong giai đoạn tích lũy) cùng mức giá đóng cửa cao nhất ngày. Dự kiến PVT sẽ nới rộng nhịp tăng và hướng đến mục tiêu 34.
	STB	STB lùi nhanh về dưới vùng MA(200), vùng 30, nhưng vùng này ghi nhận động thái hỗ trợ cho STB, thể hiện qua thanh khoản tăng cao. Dự kiến STB sẽ có đợt hồi phục để kiểm tra lại vùng 31 - 32 để kiểm tra lại cung cầu. Tạm thời vùng này sẽ gây áp lực cho STB, nên có thể cân nhắc nhịp hồi để chốt lời hoặc giảm tỷ trọng đối với STB.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có nỗ lực hồi phục trở lại. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang chủ động hỗ trợ chỉ số. Với tín hiệu hồi phục hiện tại, có khả năng VN-Index sẽ quay lại xu hướng tăng điểm trong thời gian tới và kiểm tra vùng cản 1.300 - 1.310 điểm. Dự kiến nguồn cung chốt lời sẽ gia tăng trở lại tại vùng cản này.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
29/03	CTG	35.00	35.40	39.00	43.00	33.80		-1.1%		-0.2%
27/03	CTI	16.05	16.05	17.40	20.00	14.80		0.0%		0.4%
27/03	GAS	82.50	80.70	88.00	96.00	74.80		2.2%		0.4%
25/03	BAF	27.70	28.20	31.00	34.50	26.20		-1.8%		0.4%
25/03	PVS	43.70	38.50	45.00	47.80	35.40		13.5%		0.4%
14/03	STB	30.20	30.50	33.50	36.50	28.80		-1.0%		1.5%
08/03	VIC	47.80	45.30	52.00	59.00	41.70		5.5%		1.5%
06/03	VNM	67.30	71.40	79.10	84.10	66.40		-5.7%		1.3%
06/03	VPB	19.55	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	1.3%
04/03	MSN	74.50	70.10	80.00	90.00	63.90	77.30	10.3%	Đóng 25/03	1.9%
28/02	DHC	43.75	42.00	47.00	53.00	39.40		4.2%		4.0%
28/02	VHM	43.15	44.20	48.00	53.00	40.80		-2.4%		4.0%
28/02	VNM	67.30	70.90	79.10	84.10	66.40		-5.1%		4.0%
22/02	IJC	15.95	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	16.20	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	37.45	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	94.50	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	23.15	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.10	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	25.80	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	46.40	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%



Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	PVS	43.70	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	67.30	66.90	74.10	79.10	66.40		0.6%		8.5%
05/02	VCI	53.60	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	38.90	34.60	38.00	41.50	32.20	38.50	11.3%	Đóng 29/03	9.5%
29/01	DPR	43.95	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	36.20	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	16.05	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	19.20	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	23.30	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	29.80	26.60	31.00	34.00	24.90		12.0%		10.1%
18/01	BAF	27.70	26.10	28.50	31.00	23.80		6.1%		10.7%
17/01	HPG	30.40	27.70	30.00	33.00	26.30	30.25	9.2%	Đóng 29/03	10.4%
17/01	VPB	19.55	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	65.40	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	11.05	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.55	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	34.90	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	43.70	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	25.80	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
<b>Hiệu quả Trung bình</b>								<b>4.5%</b>		<b>4.8%</b>

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

# CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



**VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN**

Ưu đãi Dịch vụ  
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ  
chăm sóc  
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ  
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



**MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ**

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
☎ (+84) 28 6299 2006    ✉ info@vdsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986    🌐 www.vdsc.com.vn  
MST 0304734965

**CHI NHÁNH HÀ NỘI**

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

**CHI NHÁNH NHA TRANG**

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,  
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

**CHI NHÁNH CẦN THƠ**

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

**CHI NHÁNH VŨNG TÀU**

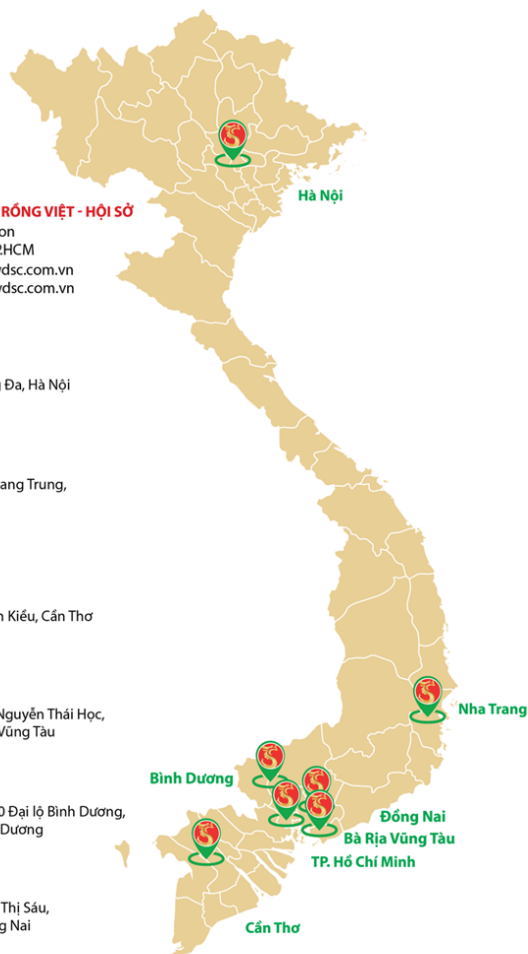
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

**CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG**

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

**CHI NHÁNH ĐỒNG NAI**

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Đoàn Hoàng Gia Bảo**

**Nhân viên**

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Lê Huỳnh Hương**

**Nhân viên**

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Phó phòng**

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)